

Số: 122/HD-CĐBTP

Hà Nội, ngày 08 tháng 10 năm 2022

HƯỚNG DẪN

Xây dựng dự toán tài chính công đoàn năm 2023

Căn cứ Hướng dẫn số 423/HD-CĐVC ngày 31/10/2022 của Công đoàn Viên chức Việt Nam về xây dựng dự toán tài chính công đoàn năm 2023, Ban Thường vụ Công đoàn Bộ Tư pháp hướng dẫn các công đoàn cơ sở trực thuộc xây dựng dự toán tài chính công đoàn năm 2023 như sau:

I. Nguyên tắc xây dựng dự toán

- Chấp hành nghiêm các quy định của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về công tác tài chính công đoàn.

- Kinh phí công đoàn 2% được tính trên tổng mức tiền lương của những người lao động thuộc đối tượng phải đóng bảo hiểm xã hội (BHXH) theo quy định của pháp luật về BHXH. Do đó, cơ sở xác định Quỹ tiền lương nộp kinh phí công đoàn 2% năm 2023 tại các đơn vị được tính trên tiền lương bình quân đóng BHXH 6 tháng đầu năm 2022 tại đơn vị nhân với số lao động thuộc đối tượng phải đóng BHXH theo quy định của pháp luật về BHXH.

- Đoàn phí công đoàn thu trên số đoàn viên công đoàn theo tiền lương và phụ cấp lương tại từng khu vực và theo Quyết định số 1908/QĐ-TLĐ ngày 19/12/2016 của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam.

- Phân phối nguồn chi tại các cấp, tỉ trọng chi tại các mục và mức chi của các nội dung đảm bảo theo quy định hiện hành của Nhà nước và của Tổng Liên đoàn.

II. Một số nội dung chủ yếu trong công tác xây dựng dự toán

1. Các khoản thu

- **Thu kinh phí công đoàn:** Tiền lương làm căn cứ thu kinh phí công đoàn năm 2023 tại các đơn vị được xác định là tiền lương đóng BHXH cho người lao động bình quân 6 tháng đầu năm 2022 nhân với số lao động tại đơn vị thuộc đối tượng đóng kinh phí công đoàn, khuyến khích đơn vị lấy số liệu sát thời điểm lập dự toán năm 2023 (*theo số liệu cơ quan BHXH cung cấp*).

- **Thu đoàn phí công đoàn:** Căn cứ Điều 23, Chương IV, Quyết định số 1908/QĐ-TLĐ ngày 19/12/2016 của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam để các cấp công đoàn xác định số thu đoàn phí công đoàn của đoàn viên tại từng khu vực (hành chính, sự nghiệp; doanh nghiệp) bảo đảm chính xác. Mức thu đoàn

phí bình quân 1 đoàn viên năm 2023 bảo đảm không thấp hơn mức thu bình quân 1 đoàn viên công đoàn theo quyết toán năm 2022.

Các đơn vị xây dựng dự toán số thu kinh phí công đoàn và đoàn phí công đoàn năm 2023 tăng 5% so với số ước thực hiện năm 2022.

- **Các khoản thu khác:** Các cấp công đoàn cần tích cực, chủ động trong việc tạo các nguồn thu khác để tăng nguồn thu phục vụ cho hoạt động của tổ chức công đoàn.

2. Phân phối nguồn thu: Tỷ lệ phân phối năm 2023 như sau: Công đoàn cơ sở được sử dụng 75% tổng số thu kinh phí công đoàn và 60% tổng số thu đoàn phí; công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở được sử dụng 15% tổng thu kinh phí công đoàn (Giảm 01%) và 20% đoàn phí công đoàn (*khi Tổng Liên đoàn có quy định thay đổi tỷ lệ sử dụng số thu đoàn phí công đoàn của các cấp công đoàn sẽ có hướng dẫn điều chỉnh sau*).

3. Chi tài chính công đoàn

- Dự toán chi trong phạm vi nguồn thu được phân phối sử dụng theo quy định; bảo đảm đúng chế độ, thực hiện chi tiêu tiết kiệm chống lãng phí theo quy định của Nhà nước và Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam. Dự toán chi cần tập trung vào các hoạt động thiết thực vì lợi ích cho đoàn viên và người lao động.

- Chi của công đoàn cơ sở: Thực hiện theo Quyết định số 4290/QĐ-TLĐ ngày 01/3/2022 của Tổng Liên đoàn về việc ban hành Quy định về thu, chi, quản lý tài chính, tài sản tại công đoàn cơ sở.

- Chi của công đoàn cấp trên cơ sở: Thực hiện theo Quyết định số 1908/QĐ-TLĐ ngày 19/12/2016 của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn về việc ban hành Quy định về quản lý tài chính, tài sản công đoàn, thu, phân phối nguồn thu và thưởng, phạt thu, nộp tài chính công đoàn; Quyết định 1764/QĐ-TLĐ ngày 28/12/2020 về sửa đổi, bổ sung một số quy định về tài chính công đoàn; Quyết định số 4291/QĐ-TLĐ ngày 01/3/2022 về việc ban hành Quy định về tiêu chuẩn, chế độ chi tiêu trong các cơ quan Công đoàn.

- Các cấp công đoàn căn cứ các quy định hiện hành chỉ đạo công đoàn cấp dưới lập dự toán chi đại hội (có chi tiết riêng) tổng hợp chung trong dự toán thu, chi tài chính công đoàn năm 2023, thẩm định và phê duyệt cho công đoàn cấp dưới; đồng thời lập dự toán chi đại hội cấp mình tổng hợp trong dự toán thu, chi tài chính công đoàn năm 2023 trình cấp trên phê duyệt.

- Dự toán thu chi tài chính công đoàn năm 2023 của đơn vị nếu sử dụng các quỹ thực hiện theo Quyết định số 4407/QĐ-TLĐ ngày 25/3/2022. Nội dung sử dụng được thuyết minh cụ thể trong hồ sơ dự toán.

III. Hồ sơ báo cáo dự toán

Hồ sơ báo cáo dự toán được lập thành **02 bộ** gửi về Công đoàn Viên chức Việt Nam gồm:

- Báo cáo dự toán thu, chi tài chính công đoàn – B14-TLĐ (*dùng cho công đoàn cơ sở*).

- Báo cáo tổng hợp dự toán thu, chi tài chính công đoàn - B15-TLĐ (*dùng cho công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở*).

- Bảng tổng hợp lao động, quỹ tiền lương làm căn cứ thu kinh phí công đoàn của các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp, đơn vị sản xuất kinh doanh trực thuộc.

- Danh sách lao động, quỹ lương các đơn vị trực thuộc bộ, ban, ngành mà công đoàn trực thuộc Liên đoàn lao động các tỉnh, thành phố.

- Danh sách cán bộ chuyên trách công đoàn.

- Thuyết minh chi tiết dự toán thu, chi tài chính công đoàn năm 2023.

- Báo cáo tình hình thực hiện dự toán 2022.

Các đơn vị nộp báo cáo về Công đoàn Bộ Tư pháp **trước ngày 15/11/2022** (đơn vị truy cập trên Cổng thông tin điện tử Bộ Tư pháp, mục Văn bản điều hành/Đảng-Đoàn thể để tải file mềm hướng dẫn các biểu mẫu báo cáo).

Đề nghị các công đoàn cơ sở trực thuộc Công đoàn Bộ tập trung triển khai thực hiện ngay, đảm bảo về nội dung và thời gian. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc liên hệ về Công đoàn Bộ Tư pháp hoặc Công đoàn Viên chức Việt Nam để được hướng dẫn./.

Nơi nhận:

- Đảng ủy Bộ (để báo cáo);
- Lãnh đạo Bộ (để báo cáo);
- Cục KHTC (để p/hợp);
- Các công đoàn cơ sở (để thực hiện);
- Kế toán CĐ Bộ (để tổng hợp&t/hiện);
- Lưu: CĐ Bộ, Kế toán.

**TM. BAN THƯỜNG VỤ
CHỦ TỊCH**

Khương Thị Thanh Huyền

CÔNG ĐOÀN VIÊN CHỨC VIỆT NAM

Phụ lục 1

CÔNG ĐOÀN

DANH SÁCH CÁC CÔNG ĐOÀN CƠ SỞ
ĐƠN VỊ HƯỞNG LƯƠNG TỪ NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

Kèm theo dự toán năm 2023

STT	Tên đơn vị	Lao động	Đoàn viên	Tổng quỹ lương	Quỹ lương đóng BHXH	Ghi chú
	CỘNG					

Hà Nội, ngày tháng năm

CÔNG ĐOÀN

**BẢNG THỐNG KÊ CÁC ĐƠN VỊ THUỘC BỘ, BAN, NGÀNH MÀ CÔNG ĐOÀN
TRỰC THUỘC CÁC LĐLĐ TỈNH, THÀNH PHỐ**

Kèm theo dự toán năm 2023

STT	Tên đơn vị	Số lao động	Quỹ lương đóng BHXH	Thuộc LĐLĐ tỉnh, TP	Ghi chú
I.	Đơn vị SXKD				
1					
2					
3					
	CỘNG				
II.	Đơn vị HCSN				
1					
2					
3					
	CỘNG				

Hà Nội, ngày tháng năm

CÔNG ĐOÀN

DANH SÁCH CÁC CÔNG ĐOÀN ĐƠN VỊ SẢN XUẤT KINH DOANH

Kèm theo dự toán năm 2023

STT	Tên đơn vị	Số lao động	Số đoàn viên	Tổng quỹ tiền lương	Quỹ tiền lương đóng BHXH	Ghi chú
	CỘNG					

Hà Nội, ngày tháng năm

Công đoàn cấp trên:

Công đoàn:

Mẫu: B14-TLĐ

(Ban hành kèm theo Hướng dẫn
số 22/HD-TLĐ ngày 29/4/2021
của Tổng Liên đoàn)

BÁO CÁO

DỰ TOÁN THU, CHI TÀI CHÍNH CÔNG ĐOÀN

Năm ...

A- CÁC CHỈ TIÊU CƠ BẢN

- Số lao động tính quỹ lương đóng KPCĐ: người - Quỹ lương đóng KPCĐ: đồng
- Số đoàn viên: người - Quỹ lương đóng ĐPCĐ: đồng
- Số cán bộ CĐ chuyên trách: người

B- CÁC CHỈ TIÊU THU CHI TÀI CHÍNH CÔNG ĐOÀN:

DVT: đồng

TT	NỘI DUNG	Mục lục TCCĐ (Mã số)	Ước thực hiện năm trước	Dự toán năm nay	Ghi chú
I	ƯỚC TÀI CHÍNH CÔNG ĐOÀN TÍCH LŨY ĐẦU KỲ	10			
II	PHÂN THU				
2.1	Thu Đoàn phí công đoàn	22			
2.2	Thu Kinh phí công đoàn	23			
2.3	NSNN hỗ trợ	24			
2.4	Các khoản thu khác	25			
	a- Chuyên môn hỗ trợ	25.01			
	b- Thu khác	25.02			
	CỘNG THU TCCĐ (2.1+2.2+2.3+2.4)				
2.5	Tài chính công đoàn cấp trên cấp	28			
	a. Kinh phí công đoàn cấp trên cấp theo phân phối	28.01.01			
	b. Tài chính công đoàn cấp trên cấp hỗ trợ	28.02.01			
2.6	Nhận bàn giao tài chính công đoàn	40			
	TỔNG CỘNG THU (II=2.1+2.2+2.3+2.4+2.5+2.6)				
III	PHÂN CHI				
3.1	Chi trực tiếp chăm lo, bảo vệ, đào tạo đoàn viên và người lao động	31			

3.2	Chi tuyên truyền đoàn viên và người lao động	32			
3.3	Chi quản lý hành chính	33			
3.4	Chi lương, phụ cấp và các khoản phải nộp theo lương	34			
	a- Lương, phụ cấp... của cán bộ trong biên chế	34.01			
	b- Phụ cấp cán bộ công đoàn	34.02			
	c- Các khoản phải nộp theo lương	34.03			
3.5	Chi khác	37			
	CỘNG CHI (3.1+3.2+3.3+3.4+3.5)				
3.6	ĐPCĐ, KPCĐ phải nộp cấp trên quản lý trực tiếp	60			
3.7	Bàn giao tài chính công đoàn	42			
	TỔNG CỘNG CHI (III=3.1+3.2+3.3+3.4+3.5+3.6 + 3.7)				
IV	TÀI CHÍNH CÔNG ĐOÀN TÍCH LŨY CUỐI KỲ (V=I+II-III)	50			
V	DỰ PHÒNG	70			

C- THUYẾT MINH

NGƯỜI LẬP
(Ký, họ tên)

Ngày tháng năm
TM. BAN CHẤP HÀNH
(Ký tên, đóng dấu)

BÁO CÁO
TỔNG HỢP DỰ TOÁN THU - CHI TÀI CHÍNH CÔNG ĐOÀN
Năm.....

A - CÁC CHỈ TIÊU CƠ BẢN:

TT	Chỉ tiêu	Mã số	Tổng số
A	B	C	1
I	CÔNG ĐOÀN CƠ SỞ	01	
1	Khu vực Hành chính sự nghiệp	01.01	
2	Khu vực sản xuất kinh doanh	01.02	
3	Nghiệp đoàn	01.03	
II	ĐƠN VỊ CHƯA THÀNH LẬP CĐCS	02	
III	LAO ĐỘNG	05	
1	Khu vực Hành chính sự nghiệp	05.01	
2	Khu vực sản xuất kinh doanh	05.02	
3	Đơn vị chưa thành lập CĐCS	05.03	
IV	TỔNG SỐ ĐOÀN VIÊN	11	
1	Khu vực Hành chính sự nghiệp	11.01	
2	Khu vực sản xuất kinh doanh	11.02	
3	Nghiệp đoàn	11.03	
V	CÁN BỘ CÔNG ĐOÀN CHUYÊN TRÁCH	15	
1	LĐLĐ cấp tỉnh, TP và tương đương	16	
	a- Cán bộ trong biên chế	16.01	
	b- Lao động khác	16.02	
2	CĐ cấp trên trực tiếp cơ sở	17	
	a- Cán bộ trong biên chế	17.01	
	b- Lao động khác	17.02	
3	Công đoàn cơ sở, nghiệp đoàn	18	
4	Đơn vị sự nghiệp hưởng lương từ nguồn TCCĐ	19	

B - CÁC CHỈ TIÊU THU, CHI TÀI CHÍNH CÔNG ĐOÀN:

TT	Nội dung	Mã số	Ước thực hiện năm trước	Tổng hợp dự toán trong kỳ	Chia ra			
					CĐCS	CĐ cấp trên trực tiếp cơ sở	Đơn vị sự nghiệp	LĐLĐ tỉnh, TP, và tương đương
A	B	C	1	2	3	4	5	6
I	TÀI CHÍNH CÔNG ĐOÀN TÍCH LŨY ĐẦU KỲ	10						
II	PHẦN THU							
2.1	Thu đoàn phí Công đoàn	22						
	a- Khu vực HCSN	22.01						
	b- Khu vực SXKD	22.02						
2.2	Thu kinh phí Công đoàn	23						
	a- Khu vực HCSN	23.01						
	b- Khu vực SXKD	23.02						
	c- Đơn vị chưa thành lập CĐCS	23.03						
2.3	Ngân sách Nhà nước cấp hỗ trợ	24						
2.4	Các khoản thu khác	25						
	a- Chuyên môn hỗ trợ	25.01						
	b- Thu khác	25.02						
	CỘNG THU TCCĐ							
2.5	Tài chính công đoàn cấp trên cấp	28						
	a- KPCĐ cấp trên cấp theo phân phối đơn vị trực tiếp báo cáo quyết toán	28.01.01						
	b- KPCĐ cấp trên cấp theo phân phối đơn vị không trực tiếp báo cáo quyết toán	28.01.02						
	c- TCCĐ cấp trên cấp hỗ trợ đơn vị trực tiếp báo cáo quyết toán	28.02.01						
	d- TCCĐ cấp trên cấp hỗ trợ đơn vị không trực tiếp báo cáo quyết toán	28.02.02						
2.6	ĐPCĐ, KPCĐ cấp dưới nộp lên	29						
2.7	Nhận bàn giao tài chính Công đoàn	40						
	TỔNG CỘNG THU							

III	PHẦN CHI							
3.1	Chi trực tiếp chăm lo, bảo vệ, đào tạo đoàn viên và NLD	31						
3.2	Chi tuyên truyền đoàn viên, NLD	32						
3.3	Chi quản lý hành chính	33						
3.4	Chi lương, phụ cấp và các khoản phải nộp theo lương	34						
	a- Lương cán bộ trong biên chế	34.01						
	b- Phụ cấp cán bộ công đoàn	34.02						
	c- Các khoản phải nộp theo lương	34.03						
3.5	Chi hoạt động của đơn vị chưa thành lập CĐCS	35						
3.6	Chi khác	37						
	CỘNG CHI TCCĐ							
3.7	Tài chính công đoàn cấp cho cấp dưới	38						
	a- KPCĐ cấp cho cấp dưới theo phân phối	38.01						
	b- TCCĐ cấp hỗ trợ cho cấp dưới	38.02						
3.8	ĐPCĐ, KPCĐ phải nộp cấp trên quản lý trực tiếp	39						
	a- Đơn vị trực tiếp báo cáo quyết toán	39.01						
	b- Đơn vị không trực tiếp báo cáo quyết toán	39.02						
3.9	Cấp trả kinh phí cho đơn vị khi thành lập CĐCS	41						
3.10	Bàn giao tài chính Công đoàn	42						
	TỔNG CỘNG CHI							
IV	TÀI CHÍNH CÔNG ĐOÀN TÍCH LŨY CUỐI KỲ (V=I+II-III)	50						
V	KINH PHÍ DỰ PHÒNG	70						

Ngày.... tháng.....năm 2022

NGƯỜI LẬP BIỂU

(Ký, họ tên)

TRƯỞNG BAN TÀI CHÍNH

(Ký, họ tên)

TM. BAN THƯỜNG VỤ

(Ký, họ tên, đóng dấu)